

VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
Bureau of Accreditation (BoA)

**TIÊU CHÍ NĂNG LỰC ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THAM GIA
QUÁ TRÌNH CÔNG NHẬN**

**COMPETENCE CRITERIA FOR PERSONNEL
INVOLVED IN ACCREDITATION**

Mã/ Code: AG 02

Lần ban hành/ Issue No: 5.10

Ngày ban hành/ Issued date: 12/2010

	Biên soạn/ Prepared by	Xem xét/ Reviewed by	Phê duyệt/ Approved by
Họ tên/ Name	Giang Minh Duc	Tran Thu Ha	Vu Xuan Thuy
Chữ ký/ Signatory			

**THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
DOCUMENT REVISION HISTORY**

Stt/ No	Vị trí sửa đổi/ Location	Nội dung sửa đổi/ Revision content	Ngày sửa đổi/ Revision date
1.	Mục 4. Định nghĩa	Chuyên gia đánh giá: Bao gồm chuyên gia chất lượng và chuyên gia kỹ thuật.	1/11/2011
	Trang 1, 2, 3, 11 và trang 12	Chuyên gia kỹ thuật chuyển thành chuyên gia tư vấn kỹ thuật	1/11/2011
	Mục phạm vi áp dụng	Bổ sung cho VILAS Med	1/11/2011
	Mục 5.2	Hoạt động rủi ro cao (liên quan đến an toàn, sức khỏe, môi trường, tác động ảnh hưởng xã hội)	1/11/2011
	Mục 5.1 (trang 3/12)	Kinh nghiệm quản lý chất lượng đối với chuyên gia kỹ thuật: không áp dụng	1/11/2011
	Mục 5.1(trang 5/12)	Đào tạo kỹ năng đánh giá: đối với chuyên gia kỹ thuật: tối thiểu 8 giờ	1/11/2011
	Mục 5.1(trang 6/12)	Kinh nghiệm đánh giá: đối với chuyên gia kỹ thuật: không áp dụng	1/11/2011
2.	Bổ sung Phụ lục 1	Yêu cầu kiến thức, kỹ năng những người tham gia công nhận FSMS	1/7/2014
3.	Đổi tên hướng dẫn Bổ sung các phụ lục 1, 2, 3, 4 Sửa mục 5.1	-Đổi tên hướng dẫn thành “Tiêu chí năng lực đối với nhân sự tham gia quá trình công nhận” -Yêu cầu năng lực những người tham gia công nhận QMS, EMS, FSMS, PRO -Sửa nội dung liên quan việc đào tạo tiêu chuẩn cho chuyên gia đánh giá	05/01/2016

1. MỤC ĐÍCH

Tài liệu này qui định các tiêu chí để phê duyệt chuyên gia đánh giá, chuyên gia đánh giá trưởng đoàn, chuyên gia tư vấn kỹ thuật tham gia trong quá trình công nhận.

2. PHẠM VI

Hướng dẫn này áp dụng đối với việc phê duyệt chuyên gia, chuyên gia đánh giá trưởng đoàn, chuyên gia tư vấn kỹ thuật của các chương trình VILAS, VILAS Med, VIAS, VICAS.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- ISO/IEC 17011 - Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu chung đối với các cơ quan công nhận tiến hành công nhận các tổ chức đánh giá sự phù hợp.
- AP 21: Tuyển dụng, đào tạo và đánh giá chuyên gia.
- AP 22: Thủ tục theo dõi chuyên gia đánh giá.

4. ĐỊNH NGHĨA

- BoA: Văn phòng công nhận chất lượng
- CB: Tổ chức chứng nhận
- VIAS: Hệ thống công nhận tổ chức giám định Việt nam
- VICAS: Hệ thống công nhận tổ chức chứng nhận Việt nam
- VILAS: Hệ thống công nhận phòng thí nghiệm Việt nam bao gồm VILAS Med
- Chuyên gia đánh giá: Bao gồm chuyên gia chất lượng và chuyên gia kỹ thuật.
- Chuyên gia đánh giá trưởng (hoặc trưởng đoàn chuyên gia đánh giá): Chuyên gia đánh giá được giao nhiệm vụ phụ trách một cuộc đánh giá.

1. Purpose

This document defines the criteria for qualifying assessors, assessor team leaders and technical experts involved in accreditation.

2. Scope

This document applies for qualifying assessors, assessment team leaders and technical experts of VILAS, VILAS Med VIAS and VICAS schemes.

3. Reference

- ISO/IEC 17011 - General requirements for accreditation bodies accrediting conformity assessment bodies (clause 6.2).
- AP 21: Recruitment, Training and Monitoring Assessors.
- AP 22: Monitoring personnel involved in accreditation process.

4. Definition

- BoA: Bureau of Accreditation
- CB: Certification Body
- VIAS: Vietnam Inspection Accreditation Scheme
- VICAS: Vietnam Certification Accreditation Scheme
- VILAS: Vietnam Laboratory Accreditation Scheme including VILAS Med
- Assessor: Including quality assessor and technical assessor
- Lead assessor (or assessment team leader): assessor who is given the overall responsibility for specified assessment activities.
- Technical expert: person assigned by

- Chuyên gia tư vấn kỹ thuật: Chuyên gia được BoA chỉ định để tư vấn về các vấn đề kỹ thuật trong phạm vi công nhận.

BoA to provide specific knowledge or expertise with respect to the scope of accreditation to be assessed.

5. HƯỚNG DẪN

5. Guidance

5.1 Tiêu chí phê duyệt chuyên gia đánh giá, chuyên gia đánh giá trưởng và chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ *Criteria for qualifying assessors, lead assessor and technical experts*

Yêu cầu/ <i>Parameter</i>	Chuyên gia đánh giá/ <i>Assessor</i>	Chuyên gia đánh giá trưởng đoàn/ <i>Assessment Team Leader</i>	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ <i>Technical Expert</i>
Giáo dục/ <i>Education</i>	Tốt nghiệp đại học/ <i>University graduated</i>	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>	Tốt nghiệp đại học có chuyên ngành trong lĩnh vực công nhận/ <i>University graduated specialized on the scope of accreditation</i>
Kinh nghiệm làm việc/ <i>Total work experience</i>	4 năm kinh nghiệm làm việc thực tế/ <i>4 years of full time practical workplace experience (not including training).</i>	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>	Ít nhất 4 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn/ <i>At least 4 years of full time practical workplace experience in the technical area.</i>
Kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý chất lượng/ <i>Work experience in quality management field</i>	Ít nhất 2 năm trong tổng số 4 năm kinh nghiệm/ <i>At least 2 years of the total 4 years</i> <i>Chuyên gia kỹ thuật: không áp dụng / Technical assessor N/A</i>	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>	Không áp dụng/ <i>NA</i>
Đào tạo về tiêu chuẩn/ <i>Normative documents training</i>	– Được đào tạo về các tiêu chuẩn hệ thống quản lý có liên quan áp dụng cho tổ chức chứng nhận/ <i>To be trained in the relevant standards and other normative documents applicable for CBs:</i> – ISO/IEC 17025	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>	Không áp dụng/ <i>NA</i>

Yêu cầu/ <i>Parameter</i>	Chuyên gia đánh giá/ <i>Assessor</i>	Chuyên gia đánh giá trưởng đoàn/ <i>Assessment Team Leader</i>	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ <i>Technical Expert</i>
	<p>nếu tham gia đánh giá phòng thí nghiệm/ <i>if participated in assessment of laboratory.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - ISO/IEC 17020 nếu tham gia đánh giá tổ chức giám định/ <i>if participated in assessment of inspection body.</i> - Chuẩn mực công nhận phòng xét nghiệm là ISO 15189, yêu cầu riêng và các hướng dẫn có liên quan của APLAC, ILAC/<i>if participated in assessment of medical testing laboratory.</i> - Chuẩn mực công nhận phòng an toàn sinh học cấp 3 là AGL 20 “Yêu cầu chung về năng lực của phòng thí nghiệm an toàn sinh học cấp 3”/<i>if participated in assessment of Biosafety level 3 testing laboratory.</i> 		
Đào tạo kỹ năng đánh giá/ <i>Auditor training</i>	40 giờ đào tạo về kỹ năng đánh giá/ <i>40 hr of audit training</i> Chuyên gia kỹ thuật: tối thiểu 8 giờ/ <i>Technical assessor: at least 8hr</i>	40 giờ đào tạo về kỹ năng đánh giá/ <i>40 h of audit training</i>	Không áp dụng/ <i>NA</i>

Yêu cầu/ <i>Parameter</i>	Chuyên gia đánh giá/ <i>Assessor</i>	Chuyên gia đánh giá trưởng đoàn/ <i>Assessment Team Leader</i>	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ <i>Technical Expert</i>
	<i>for auditor training</i>		
Kinh nghiệm đánh giá/ <i>Assessment experience</i>	Tham gia ít nhất 4 cuộc đánh giá với tư cách là chuyên gia đánh giá thực tập dưới sự hướng dẫn của một chuyên gia đánh giá trưởng đoàn có kinh nghiệm. Các cuộc đánh giá phải được thực hiện trong thời gian 3 năm gần nhất (*)./ <i>Shall attend at least 4 complete assessments as an assessor -in-training under the direction and guidance of an assessor competent as an assessment team leader. The assessments should be completed within the last three consecutive years (*).</i> Chuyên gia kỹ thuật: không áp dụng / Technical assessor: N/A	Tham gia ít nhất 3 cuộc đánh giá với tư cách là chuyên gia đánh giá trưởng đoàn dưới sự hướng dẫn của một chuyên gia đánh giá trưởng đoàn có kinh nghiệm. Các cuộc đánh giá phải được thực hiện trong thời gian 2 năm gần nhất (*)./ <i>Shall attend at least 3 complete assessment acting in the role of an assessment team leader under the direction and guidance of an assessor competent as an assessment team leader. The assessments should be completed within the last two consecutive years (*).</i>	Không áp dụng/ <i>NA</i>
Phẩm chất cá nhân/ <i>Personal attributes</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiêm túc: Công bằng, trung thực, chân thành, cần trọng;/ <i>Ethical, i.e. fair, truthful, sincere, honest and discreet;</i> - Cởi mở: sẵn sàng lắng nghe và xem xét các quan điểm và ý kiến khác nhau;/ <i>Open-minded, i.e. willing to consider alternative ideas or points of view;</i> - Khéo léo: lịch thiệp trong giao tiếp;/ <i>Diplomatic, i.e.</i> 	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>

Yêu cầu/ <i>Parameter</i>	Chuyên gia đánh giá/ <i>Assessor</i>	Chuyên gia đánh giá trưởng đoàn/ <i>Assessment Team Leader</i>	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ <i>Technical Expert</i>
	<p><i>tactful in dealing with people;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Tinh ý: khả năng nhanh nhạy trong việc nhận biết sự việc xung quanh;/ <i>Observant, i.e. actively aware of physical surroundings and activities;</i> – Sâu sắc: khả năng hiểu và cảm nhận hoàn cảnh;/ <i>Perceptive, i.e. instinctively aware of and able to understand situations;</i> – Linh hoạt: sẵn sàng thích nghi với hoàn cảnh các nhau;/ <i>Versatile, i.e. adjusts readily to different situations;</i> – Kiên trì: kiên định theo đuổi mục tiêu;/ <i>Tenacious, i.e. persistent, focused on achieving objectives;</i> – Quyết đoán: đưa ra quyết định kịp thời dựa trên sự phân tích và suy luận logic; và/ <i>Decisive, i.e. reaches timely conclusions based on logical reasoning and analysis; and</i> – Độc lập: khả năng tác nghiệp một cách độc lập và hợp tác một cách hiệu quả với các cá nhân khác./ <i>Self-reliant, i.e. acts and</i> 		

Yêu cầu/ <i>Parameter</i>	Chuyên gia đánh giá/ <i>Assessor</i>	Chuyên gia đánh giá trưởng đoàn/ <i>Assessment Team Leader</i>	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ <i>Technical Expert</i>
	<i>functions independently while interacting effectively with others.</i>		
Chuyên lĩnh vực phức tạp (dược, hóa, sinh, y tế, BSL 3, NDT, điện)/ <i>becoming lead assessor of other assessment field (pharmaceutical, chemical, biological, medical, BSL 3, NDT, electrical)</i>		<ul style="list-style-type: none"> -CGĐG trưởng phải trải qua 3 cuộc đánh giá dưới sự giám sát của trưởng đoàn CGĐG/<i>Lead assessor must conduct 3 assessments under supervision of qualified lead assessor</i> -Tham gia một khóa đào tạo tối thiểu 1 tuần về lĩnh vực liên quan/<i>Attend one-week training course on related assessment field</i> 	
Chuyên lĩnh vực khác (cơ, VLXD)/ <i>Becoming a lead assessor of assessment field in mechenica, construction</i>		CGĐG trưởng phải trải qua 2 cuộc đánh giá dưới sự giám sát của trưởng đoàn CGĐG/ <i>Lead assessor must conduct 2 assessments under supervision of qualified lead assessor</i>	
Chuyên chương trình đánh giá/ <i>Becoming lead assessor of another scheme</i>	Tham gia ít nhất 2 cuộc đánh giá với tư cách là chuyên gia đánh giá thực tập dưới sự hướng dẫn của một chuyên gia đánh giá trưởng/ <i>attend at least 2 assessment as trainee assessor /At least attend 2 assessment as assessor in training under guiding of qualified</i>	CGĐG trưởng phải trải qua 1 cuộc đánh giá dưới sự giám sát của trưởng đoàn CGĐG / <i>Lead assessor must conduct 1 assessments under supervision of qualified lead assessor</i>	

Yêu cầu/ <i>Parameter</i>	Chuyên gia đánh giá/ <i>Assessor</i>	Chuyên gia đánh giá trưởng đoàn/ <i>Assessment Team Leader</i>	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật/ <i>Technical Expert</i>
	<i>lead assessor</i>		
Kiến thức và kỹ năng/ <i>Knowledge and skills</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng diễn đạt tốt cả bằng lời và bằng văn bản/ <i>are able to communicate effectively, both in writing and orally;</i> - Thông hiểu các thủ tục công nhận của BoA/ <i>thorough understanding of BoA accreditation procedures;</i> - Hiểu biết về các qui định pháp luật liên quan đến công nhận, chứng nhận và phạm vi công nhận./ <i>be familiar with statutory and regulatory requirements related to the accreditation, certification and the scope of accreditation.</i> 	Giống như CGĐG <i>Same as for assessor</i>	

(*): Nếu có chương trình công nhận mới, chuyên gia đánh giá/ chuyên gia đánh giá trưởng cho chương trình công nhận mới có thể được phê duyệt dựa trên kinh nghiệm, trình độ của chuyên gia đó và các chương trình công nhận khác mà chuyên gia đó đã được phê duyệt. Giám đốc BoA có trách nhiệm phê duyệt chuyên gia cho các chương trình công nhận mới./ *In case there is a new accreditation program, an assessor/ lead assessor for the new program can be qualified based on his/her experience, training and education and his/her previous qualified assessors/lead assessors from other accreditation programs. It is subject to the judgment of The Director of BoA to qualify such persons for the new program.*

Ghi chú/ *Note*: Chuyên gia đánh giá được phê duyệt đánh giá theo từng phạm vi dựa trên trình độ, kinh nghiệm (bao gồm cả kinh nghiệm đánh giá). Chuyên gia đánh giá được phê duyệt đánh giá một phạm vi nào đó dựa trên trình độ của chuyên gia về lĩnh vực chuyên môn đó, hoặc chuyên gia đó có kinh nghiệm làm việc 1 năm trong lĩnh vực chuyên môn đó, hoặc chuyên gia đánh giá đó tham gia 3 cuộc đánh giá cùng với chuyên gia kỹ thuật trong lĩnh vực đó. *The sector competence of assessors are assigned based on his/her education, training and experience (including experience with conducting assessment). The assessor is assigned a specific scope if he/she has background (education or training) on the scope concerned, or he/she has working experience with the scope concerned of 1 year or he/she participates in 3 assessments with technical experts in a specific scope concerned.*

5.2 Composition of assessment team

Officer of BoA (appointed by Director) is responsible for maintaining the list of approved assessors/technical experts. (pool of assessors/technical experts)

Assessment team members must be satisfied with the competence criteria above and have no conflict of interest with the applicants.

For the applicant who applies for high risk scopes (*concerning safety, health care, environment, social impact*), the assessment team must comprise of at least one assessor or expert who is specialized in those scope.

The technical experts are from:

- Research institutes;
- Universities;
- State organisations;
- Laboratories;
- Inspection bodies;
- Consultation organizations.

If the expert is selected for a specific assessment, he/she is responsible for:

- providing advice on technical issues to BoA assessment team or review panel when required

5.3 Training for assessor

Quality manager/group leader is responsible for planning the training courses or seminars with the participant of assessors to enhance the knowledge and share their expertise. These programs may include:

- requirements for assessor, technical expert;
- guidance on implementation of accreditation assessment;
- accreditation assessment skill; and
- the technical issues related to accreditation scopes.

5.2 Thành phần đoàn chuyên gia đánh giá

Một cán bộ được giám đốc BoA phân công có trách nhiệm duy trì danh sách chuyên gia đánh giá được phê duyệt.

Các thành viên đoàn đánh giá phải đáp ứng các tiêu chuẩn về năng lực kể trên và không mâu thuẫn về lợi ích với bên được đánh giá.

Nếu CAB đăng ký công nhận phạm vi có rủi ro cao (liên quan đến an toàn, sức khỏe, môi trường, tác động ảnh hưởng xã hội), thì đoàn đánh giá phải bao gồm ít nhất một chuyên gia đánh giá hoặc 1 chuyên gia kỹ thuật am hiểu phạm vi đó.

Chuyên gia kỹ thuật được tuyển chọn từ:

- Các viện nghiên cứu;
- Các trường đại học;
- Các cơ quan chính phủ;
- Các phòng thí nghiệm;
- Các tổ chức giám định;
- Các tổ chức tư vấn.

Nếu 1 chuyên gia tư vấn kỹ thuật được lựa chọn cho 1 cuộc đánh giá nào đó, chuyên gia đó phải có trách nhiệm:

- Tư vấn cho đoàn đánh giá của BoA hoặc Ban thẩm xét về những vấn đề kỹ thuật có liên quan.

5.3 Đào tạo chuyên gia đánh giá

Quản lý chất lượng/trưởng nhóm có trách nhiệm tổ chức các khóa đào tạo, các hội thảo với sự tham gia của chuyên gia đánh giá để nâng cao kỹ năng, kinh nghiệm. Các chương trình này có thể bao gồm:

- Các yêu cầu đối với chuyên gia đánh giá, chuyên gia tư vấn kỹ thuật;
- Hướng dẫn thực hiện đánh giá công nhận;
- Kỹ năng đánh giá công nhận; và
- Các vấn đề kỹ thuật liên quan đến phạm vi đánh giá công nhận.

See also AP.21; AP.22.

5.4 Confidentiality

All the assessors and technical experts have to sign the confidentiality (form AF 09.01) when being accepted by BoA as registered assessors and technical experts.

The confidentiality signing is to assure that the information related to clients the accreditation assessment process (included reports, recommendation, discussion etc.), documents of BoA are kept confidential.

5.5 Conflict of interest

Assessor, technical expert should notice BoA any relationship related to accreditation applicant before implementing assessment.

The assessment program that specifies name, position of assessor, technical experts and the name of organization they belong to shall be sent to CAB in advance for agreement.

5.6 Rejecting assessor, technical assessor

Assessor, technical expert will be rejected from the list of assessor/expert when violating one of the confidentiality commitment (AF.09.01).

Tham khảo các thủ tục: AP.21; AP.22

5.4 Cam kết bảo mật

Tất cả các chuyên gia đánh giá và chuyên gia tư vấn kỹ thuật khi trở thành chuyên gia của BoA phải ký vào cam kết bảo mật (AF.09.01).

Việc ký cam kết bảo mật đảm bảo rằng các thông tin liên quan đến khách hàng, đến quá trình đánh giá công nhận (bao gồm các thông tin từ báo cáo, khuyến nghị, thảo luận v.v), tài liệu của BoA được bảo mật.

5.5 Mâu thuẫn về lợi ích

Chuyên gia đánh giá, chuyên gia tư vấn kỹ thuật phải thông tin cho BoA về các mối quan hệ có liên quan đến tổ chức được đánh giá trước khi tiến hành các cuộc đánh giá.

Chương trình đánh giá phải chỉ rõ tên, vị trí công tác của chuyên gia đánh giá, chuyên gia tư vấn kỹ thuật và cơ quan nơi họ làm việc và phải được gửi trước cho tổ chức được đánh giá.

5.6 Ngừng hợp tác với chuyên gia đánh giá, chuyên gia tư vấn kỹ thuật

Chuyên gia đánh giá, chuyên gia tư vấn kỹ thuật sẽ bị loại ra khỏi danh sách chuyên gia nếu vi phạm cam kết bảo mật (AF.09.01).